



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**TRUNG TÂM ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ**

97 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Tel: 38.38.66.18 – Fax : 39.300.845

Email: [cpa@ou.edu.vn](mailto:cpa@ou.edu.vn); Website : [www.cpa.edu.vn](http://www.cpa.edu.vn)

**CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ**  
**CHUYÊN VIÊN KẾ TOÁN – THUẾ**  
(Cơ bản và nâng cao)



**Mục tiêu khoá học:**

Sau khi hoàn thành khoá học, học viên có thể:

- Hiểu rõ bản chất, mục tiêu, quy trình kế toán
- Đọc hiểu các báo cáo tài chính
- Phân tích (định khoản) các nghiệp vụ chủ yếu
- Ghi chép sổ sách kế toán (sổ nhật ký, sổ cái)
- Kiểm tra công tác ghi chép kế toán
- Lập các báo cáo tài chính
- Khai thuế và lập báo cáo thuế
- Thực hành kế toán trên bảng tính Excel

**Thời lượng khoá học:** 22 buổi, mỗi buổi học 4 tiết. Lịch học sẽ cùng thống nhất để phù hợp để học viên tham dự được thuận tiện.

**Thời gian học:** Các ngày thứ bảy – chủ nhật (sáng – chiều; sáng từ 8:00 – 11:30 giờ; chiều từ 13:30 – 16:30 giờ) và tối thứ 3 – 5 (từ 18:00 – 21:00 giờ). Dự kiến thời gian học 1,5 tháng.

**Chứng chỉ:** Do Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

**Yêu cầu đối với học viên:**

- Tham gia đầy đủ các buổi lên lớp;
- Tự mình thực hiện đầy đủ các bài tập về nhà.

**Ban giảng viên:**

- ThS Trần Ngọc Nam, giảng viên Trung tâm CPA, Trường Đại học Mở Tp. HCM.
- ThS Nguyễn Minh Tân, giảng viên Trung tâm CPA, Trường Đại học Mở Tp. HCM.
- TS Nguyễn Duy Minh, giảng viên Trường Đại học Tài chính - Marketing
- Các giảng viên khác
- PGS TS Phan Đức Dũng – Giảng viên Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG

## I. KẾ TOÁN ĐẠI CƯƠNG: = 2 buổi

| Chương | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Số buổi |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1      | <p><b>Giới thiệu tổng quan về kế toán</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>Mục đích của kế toán là cung cấp thông tin cho các đối tượng: bên trong và bên ngoài doanh nghiệp</li><li>Sự hình thành bảng cân đối kế toán</li><li>Báo cáo của kế toán thể hiện kết quả kinh doanh và tình hình tài chính</li></ul> <p><b>Đối tượng của kế toán</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>Nội dung, ý nghĩa của các khoản mục trên bảng cân đối kế toán (tài sản, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu)</li><li>Nội dung, ý nghĩa của các khoản mục trên báo cáo kết quả kinh doanh</li><li>Quan hệ giữa bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả kinh doanh</li><li><b>Thảo luận</b> một số câu hỏi tại lớp</li></ul> <p><b>Giới thiệu sổ sách kế toán</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>Sổ nhật ký</li><li>Sổ cái</li><li>Bảng cân đối thử</li><li>Giới thiệu hình thức (sổ) kế toán</li><li><b>Thực hành ghi chép</b> tại lớp với những mẫu sổ thực tế</li></ul> <p><b>Bảng cân đối kế toán</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>Đăng thức kế toán</li><li>Sự thay đổi của bảng cân đối kế toán<ul style="list-style-type: none"><li>Ví dụ cho 4 trường hợp</li><li>Chứng minh tính cân bằng của đăng thức kế toán và bảng cân đối kế toán</li></ul></li><li><b>Thực hành</b> các tình huống tại lớp</li></ul> <p><b>Tài khoản và ghi sổ kép</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>Khái niệm về tài khoản</li><li>Tài khoản thuộc bảng cân đối</li><li>Tài khoản thuộc báo cáo kết quả kinh doanh</li><li>Giới thiệu hệ thống tài khoản Việt Nam</li><li><b>Thực hành</b> ghi chép tại lớp</li></ul> | 1       |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |   |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 2 | <p><b>Phương pháp tính giá mua các đối tượng kế toán và đánh giá hàng tồn kho</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Giá mua các yếu tố đầu vào: tài sản cố định, nguyên vật liệu, hàng hoá</li> <li>▪ Các phương pháp đánh giá hàng tồn kho: <ul style="list-style-type: none"> <li>- FIFO, LIFO, Đích danh, Bình quân trọng số</li> </ul> </li> <li>▪ <b>Thực hành</b> bài tập nhỏ tại lớp</li> </ul> <p><b>Kế toán các yếu tố đầu vào</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Kế toán nguyên vật liệu</li> <li>▪ Kế toán công cụ - dụng cụ</li> <li>▪ Phân bổ chi phí công cụ - dụng cụ</li> <li>▪ Kế toán tiền lương và các khoản trích bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, ...</li> <li>▪ <b>Thực hành</b> bài tập nhỏ tại lớp</li> </ul> <p><b>Kế toán tài sản cố định</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Đặc điểm, ý nghĩa của tài sản cố định</li> <li>▪ Phân loại tài sản cố định</li> <li>▪ Khấu hao tài sản cố định</li> <li>▪ <b>Thực hành</b> bài tập nhỏ tại lớp</li> </ul> | 1 |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|

## II. KẾ TOÁN THỰC HÀNH: = 2 buổi

| Chương | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Số buổi |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1      | <p><b>Quy trình kế toán</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Chứng từ gốc (giới thiệu các chứng từ gốc phổ biến)</li> <li>▪ Ghi sổ nhật ký (giới thiệu mẫu sổ của BTC)</li> <li>▪ Vào sổ cái (giới thiệu mẫu sổ của BTC)</li> <li>▪ Lập bảng cân đối thử</li> <li>▪ Phân bổ chi phí (điều chỉnh), giới thiệu nguyên tắc <b>phù hợp</b></li> <li>▪ Đóng sổ (kết chuyển) các tài khoản tạm thời</li> <li>▪ Lập báo cáo kết quả kinh doanh</li> <li>▪ Lập bảng cân đối kế toán</li> <li>▪ <b>Thực hành tại lớp</b> quy trình kế toán với vài nghiệp vụ đơn giản, với các mẫu sổ sách thực tế.</li> </ul> | 1/2     |
| 2      | <p><b>Kế toán doanh thu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Nguyên tắc ghi nhận doanh thu</li> <li>▪ Doanh thu nhận trước</li> <li>▪ Phân bổ doanh thu nhận trước</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 1/2     |

|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |     |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| <b>3</b> | <b>Kế toán hàng tồn kho và giá vốn hàng bán</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Khái niệm về lãi gộp</li> <li>▪ Phương pháp kê khai thường xuyên và kiểm kê định kỳ</li> <li>▪ Sử dụng tài khoản “mua hàng”</li> <li>▪ Xác định giá vốn hàng bán</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 1/2 |
| <b>4</b> | <b>Kế toán đơn vị thương mại, dịch vụ</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Kế toán quá trình mua hàng</li> <li>▪ Kế toán quá trình bán hàng, chi phí bán hàng và chi phí quản lý</li> <li>▪ Phân bổ chi phí</li> <li>▪ Trích khấu hao</li> <li>▪ Đóng sổ (kết chuyển) các tài khoản</li> <li>▪ Tính lãi lỗ</li> <li>▪ Lập báo cáo kết quả kinh doanh</li> <li>▪ Lập bảng cân đối kế toán cuối kỳ</li> <li>▪ <b>Thực hành bài tập tổng hợp</b> tại lớp (Ghi chú: Giảng viên cho bảng cân đối kế toán đầu kỳ, các nghiệp vụ phát sinh. Đề nghị học viên thực hành ghi nhật ký, ghi tài khoản chữ T, lập bảng cân đối thử, phân bổ chi phí, đóng sổ, tính lãi lỗ và lập báo cáo tài chính</li> </ul> | 1/2 |

### III. KẾ TOÁN ĐƠN VỊ SẢN XUẤT: = 2 buổi

| Chương   | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                | Số buổi |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| <b>1</b> | <b>Kế toán chi phí sản xuất</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Chi phí nguyên vật liệu</li> <li>▪ Chi phí nhân công</li> <li>▪ Chi phí sản xuất chung</li> </ul>                                                                                                              | 1/2     |
| <b>2</b> | <b>Kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Nội dung 2 loại chi phí</li> <li>▪ Khái niệm chi phí thời kỳ và chi phí sản phẩm</li> </ul>                                                                                                 | 1/2     |
| <b>3</b> | <b>Kế toán giá thành sản phẩm</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Phương pháp</li> <li>▪ Sơ đồ tài khoản chữ T</li> <li>▪ Kế toán thành phẩm</li> </ul>                                                                                                                        | 1/2     |
| <b>4</b> | <b>Phương pháp tính trị giá sản phẩm dở dang</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Khái niệm</li> <li>▪ Các phương pháp</li> </ul> <b>Hướng dẫn thực hành</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Tính toán giá thành</li> <li>▪ Giới thiệu các mẫu biểu thực tế</li> </ul> | 1/2     |

### IV. HƯỚNG DẪN LẬP BÁO CÁO THUẾ: = 4 buổi

| <b>Chương</b>    | <b>Nội dung</b>                                                                   | <b>Số buổi</b> |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| <b>1</b>         | Hệ thống thuế Việt Nam liên quan đến doanh nghiệp                                 | 1              |
| <b>2</b>         | Những quy định về báo cáo tài chính và kê khai thuế, giới thiệu các bảng biểu mẫu | 2              |
| <b>3</b>         | <b>Hướng dẫn thực hành</b> kê khai thuế                                           | 1              |
| <b>Tổng cộng</b> |                                                                                   | <b>4</b>       |

#### **V. KẾ TOÁN TRÊN BẢNG TÍNH EXCEL: = 4 buổi**

| <b>Chương</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <b>Số buổi</b> |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| <b>1</b>      | <b>Giới thiệu bảng tính Excel</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Các thao tác căn bản</li> <li>Liên kết công thức căn bản</li> <li>Các lệnh copy sheet, links</li> <li>Một số hàm thường dùng trong kế toán</li> </ul>                                                                                                                                                                     | 1/2            |
| <b>2</b>      | <b>Thiết lập hệ thống sổ sách trên Excel</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảng kê mua hàng, bán hàng</li> <li>Bảng theo dõi tiền lương</li> <li>Bảng kê theo dõi chi phí sản xuất</li> <li>Bảng kê theo dõi chi phí bán hàng, quản lý</li> <li>Các bảng kê khác...</li> </ul>                                                                                                            | 1/2            |
| <b>3</b>      | <b>Thiết lập hệ thống sổ sách trên Excel (tiếp)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sổ nhật ký; Sổ cái</li> <li>Bảng cân đối thử</li> <li>Báo cáo kết quả kinh doanh</li> <li>Bảng cân đối kế toán</li> <li>Báo cáo quỹ tiền mặt</li> <li>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ theo phương pháp trực tiếp, phân loại dòng tiền từ các hoạt động</li> </ul> (Báo cáo này khuyến khích, không bắt buộc) | 1              |
| <b>4</b>      | <b>Tổng hợp quy trình kế toán trên Excel</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Hướng dẫn <b>bài tập thực hành</b></li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                  | 2              |

**TT ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ**

**KHÓA HỌC NGHIỆP VỤ**  
**CHUYÊN VIÊN KẾ TOÁN – THUẾ**  
*(Thực hành – nâng cao)*

Hiện nay có rất nhiều khóa học về kế toán. Tuy nhiên, kết quả cho thấy rất nhiều người học xong lại không thực sự tự tin và thành thạo hành nghề kế toán, kể cả những sinh viên mới tốt nghiệp ngành kế toán ở trường đại học, cao đẳng,... Do họ thiếu kiến thức thực hành trong nhà trường khiến cho khi tiếp xúc với công việc thực tế tại các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp nhiều người lúng túng trong việc áp dụng kiến thức đã học vào công việc.

Khóa học này được xây dựng nhằm giúp giải quyết vấn đề trên và đến các đối tượng: như sau:

**Đối tượng:**

- Sinh viên kế toán mới ra trường muốn trang bị kiến thức và kỹ năng thực tế để thành thạo làm kế toán trong các cơ quan và doanh nghiệp;
- Chuyên viên kế toán nhưng chưa thực sự tự tin về nghiệp vụ của mình mong muốn nâng cao bổ sung và hoàn thiện chuyên môn;
- Chuyên viên nhân sự phụ trách về thang bảng lương trong cơ quan đơn vị và đảm nhiệm một phần công tác kế toán;
- Những người có dự định khởi nghiệp muốn trang bị các kiến thức về kế toán, thuế để phòng ngừa các rủi ro phạt vi phạm về kế toán, thuế;
- Và: bất cứ ai có mong muốn trở thành chuyên viên kế toán chuyên nghiệp có kiến thức kỹ năng thực hành;

**Nội dung:** (Đính kèm Nội dung và ban giảng viên).

**Học phí:** 3.000.000đ/ học viên. Học phí này bao gồm tài liệu học tập, lệ phí cấp chứng chỉ Chuyên viên kế toán – thuế thực hành.

**Khai giảng và thời gian học:** Ngày **13/9/2025**. Chương trình sẽ học kết hợp giữa học trực tiếp và học online. Để việc theo học không làm ảnh hưởng đến công việc riêng của học viên tham dự nên sẽ học vào các ngày thứ bảy – chủ nhật (sáng – chiều), buổi tối các ngày thứ 3 – 5 trong tuần sẽ học online.

**Chứng chỉ:** Học viên hoàn thành khóa học được Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh cấp Chứng chỉ Chuyên viên kế toán – thuế thực hành theo quy định.

**Liên hệ đăng ký:** Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Tây Ninh; Địa chỉ: Số 02 Hẻm 01 đường Lạc Long Quân, KP12, Phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh; SĐT: 0276.3842.374. Website: [www.ttgdtxtayninh.edu](http://www.ttgdtxtayninh.edu). hoặc liên hệ thầy Thế - Trưởng phòng Quản lý đào tạo, sdt 0987408398;

**Hồ sơ đăng ký gồm:** Bản photo bằng tốt nghiệp (nếu có) và bản photo Giấy căn cước công dân (không cần xác nhận sao y bản chính), Phiếu đăng ký thông tin trích ngang (mẫu được phát khi đăng ký), 02 ảnh 3 x 4.

Trân trọng kính chào./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TTĐTBDNV./.

**TL. HIỆU TRƯỞNG**  
**GIÁM ĐỐC**  
**TRUNG TÂM ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ**



**Đỗ Ngọc Sơn**